

BỘ CÔNG THƯƠNG**BỘ CÔNG THƯƠNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 43/2013/TT-BCT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2013

THÔNG TƯ**Quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt
và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực**

Căn cứ Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực số 24/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về:

1. Nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Trách nhiệm quản lý và giám sát thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực các cấp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng cho các đối tượng sau:

1. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chịu trách nhiệm tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực các cấp.
2. Đơn vị tư vấn lập Quy hoạch phát triển điện lực các cấp.
3. Chủ đầu tư các dự án nguồn điện, truyền tải và phân phối điện.
4. Các đơn vị phát điện, đơn vị truyền tải điện và đơn vị phân phối điện.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Quy hoạch phát triển điện lực* là quy hoạch chuyên ngành điện, bao gồm hai cấp sau:

- a) Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia;
- b) Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh) gồm hai (02) hợp phần: Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV và Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV.

2. *Chu kỳ lập quy hoạch* là chu kỳ thời gian mà quy hoạch được lập lại mới.

3. *Giai đoạn quy hoạch* là khoảng thời gian giữa hai chu kỳ quy hoạch thuộc phạm vi đề án quy hoạch được lập.

4. *Đơn vị tư vấn lập quy hoạch* là đơn vị tư vấn chuyên ngành có giấy phép hoạt động điện lực được cấp cho lĩnh vực tư vấn Quy hoạch phát triển điện lực.

5. *Nguồn điện lớn* là các nhà máy điện có công suất đặt trên 50MW.

6. *Nguồn điện vừa và nhỏ* là các nhà máy điện có công suất đặt từ 50MW trở xuống.

Điều 4. Nguyên tắc chung trong Quy hoạch phát triển điện lực

1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức lập Quy hoạch phát triển điện lực các cấp:

a) Bộ Công Thương chịu trách nhiệm tổ chức lập Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia;

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức lập Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh.

2. Chu kỳ lập và giai đoạn quy hoạch

a) Quy hoạch phát triển điện lực được lập theo chu kỳ 10 năm một lần cho giai đoạn quy hoạch 10 năm và định hướng cho 10 năm tiếp theo;

b) Quy hoạch phát triển điện lực được cập nhật và điều chỉnh theo chu kỳ 5 năm một lần hoặc trước thời hạn để đáp ứng kịp thời các yêu cầu thay đổi của phát triển kinh tế - xã hội.

3. Phạm vi của Đề án Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia: gồm quy hoạch các nguồn điện lớn và hệ thống truyền tải điện từ cấp điện áp 220kV trở lên cho giai

đoạn quy hoạch, xác định danh mục các dự án nguồn điện lớn và lưới điện truyền tải từ cấp điện áp 220kV trở lên sẽ được thực hiện trong giai đoạn quy hoạch.

4. Phạm vi của Đề án Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh: gồm quy hoạch phát triển cho các nguồn điện vừa và nhỏ, các nguồn trạm biến áp 220kV cấp điện cho tỉnh, quy hoạch lưới điện 110kV, lưới điện trung áp và ước tính tổng khối lượng đầu tư lưới điện hạ áp cho giai đoạn quy hoạch. Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh gồm hai (02) hợp phần:

a) Hợp phần Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV: gồm quy hoạch các nguồn trạm biến áp 220kV cấp điện cho tỉnh, quy hoạch lưới điện 110kV, các nguồn điện vừa và nhỏ, tổng khối lượng các đường dây trung áp, số lượng/tổng dung lượng (KVA) các trạm biến áp phân phối;

b) Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV: gồm quy hoạch chi tiết lưới điện trung áp sau các trạm 110kV cho các huyện, quận, thị xã trực thuộc tỉnh, xác định danh mục các trục đường dây trung áp, danh mục các trạm biến áp trung áp sẽ đầu tư xây dựng trong giai đoạn quy hoạch, ước tính tổng khối lượng đường dây trung áp, công suất của trạm biến áp phân phối, đường dây hạ áp cần đầu tư xây dựng trong giai đoạn quy hoạch.

5. Quy hoạch phát triển điện lực phải được lập để phê duyệt trong năm cuối cùng của giai đoạn quy hoạch trước. Quy hoạch cập nhật, điều chỉnh theo chu kỳ 5 năm phải được lập để phê duyệt trong năm thứ 5 của giai đoạn quy hoạch trước.

6. Quy hoạch phát triển điện lực phải đảm bảo đáp ứng được nhu cầu điện trong giai đoạn quy hoạch.

7. Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia phải xác định rõ mục tiêu, định hướng, giải pháp, cơ chế chính sách, danh mục các dự án nguồn điện lớn và hệ thống điện truyền tải từ cấp điện áp 220kV trở lên sẽ phát triển trong giai đoạn quy hoạch.

8. Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh phải xác định rõ mục tiêu, định hướng, giải pháp, cơ chế chính sách và danh mục các dự án nguồn điện vừa và nhỏ, các nguồn trạm biến áp 220kV cấp điện cho tỉnh, hệ thống điện 110kV và lưới điện phân phối trên địa bàn tỉnh sẽ phát triển trong giai đoạn quy hoạch.

9. Lưới điện truyền tải trong Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh phải phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

10. Khối lượng lưới điện trung và hạ áp trong Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV phải phù hợp với Hợp phần Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV.

11. Đơn vị tư vấn lập quy hoạch có giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực tư vấn Quy hoạch phát triển điện lực cho cấp quy hoạch nào được phép chủ trì lập Quy hoạch phát triển điện lực cho cấp quy hoạch tương ứng.

12. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực cấp nào chịu trách nhiệm quyết định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cùng cấp.

13. Thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh:

a) Bộ trưởng Bộ Công Thương chịu trách nhiệm phê duyệt Hợp phần Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV;

b) Bộ trưởng Bộ Công Thương ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và điều chỉnh, bổ sung Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV.

14. Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh phải được lập trên cơ sở các Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phải phù hợp với quy hoạch các nguồn năng lượng sơ cấp cho phát điện gồm cả nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo, các quy hoạch chuyên ngành điện và các quy hoạch ngành khác có liên quan.

15. Chỉ những dự án điện nằm trong danh mục dự án thuộc quy hoạch được duyệt mới được phép đấu nối vào hệ thống điện quốc gia.

16. Các dự án đầu tư nguồn và lưới điện khi chưa được bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực không được phép triển khai đầu tư.

Chương II

NỘI DUNG, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LẬP, THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC

Mục 1

NỘI DUNG, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LẬP, THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC QUỐC GIA

Điều 5. Nội dung Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia

Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia bao gồm những nội dung chính sau:

1. Hiện trạng hệ thống điện quốc gia và đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn trước.

2. Hiện trạng và dự báo phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn quy hoạch.

3. Thông số đầu vào cho lập quy hoạch và các tiêu chí cho giai đoạn quy hoạch.

4. Dự báo nhu cầu điện theo tỉnh, vùng miền và toàn quốc cho giai đoạn quy hoạch.

5. Đánh giá các nguồn năng lượng sơ cấp, khả năng khai thác, khả năng xuất nhập khẩu năng lượng; đánh giá khả năng trao đổi điện giữa các vùng, miền; dự báo giá nhiên liệu cho sản xuất điện.

6. Chương trình phát triển nguồn điện lớn.

7. Chương trình phát triển hệ thống điện truyền tải từ cấp điện áp 220kV trở lên.

8. Chương trình liên kết lưới điện với các nước trong khu vực.
9. Định hướng và tiêu chí phát triển lưới điện phân phối (110kV, trung và hạ áp).
10. Định hướng và tiêu chí phát triển điện nông thôn.
11. Định hướng phát triển năng lượng mới và năng lượng tái tạo.
12. Mô hình tổ chức quản lý ngành điện.
13. Tổng hợp khối lượng đầu tư và dự kiến nhu cầu vốn đầu tư cho giai đoạn quy hoạch.
14. Đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội chương trình phát triển điện lực quốc gia.
15. Cơ chế bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong phát triển điện lực quốc gia.
16. Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất cho các công trình điện.
17. Cơ chế thực hiện quy hoạch, bao gồm: cơ chế tổ chức thực hiện, cơ chế tài chính, cơ chế giá điện.
18. Các kết luận và kiến nghị.

(Nội dung chi tiết của Đề án Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này).

Điều 6. Trình tự, thủ tục lập và phê duyệt đề cương, dự toán cho lập Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia

1. Chậm nhất mười hai (12) tháng trước khi kết thúc chu kỳ quy hoạch giai đoạn trước, Tổng cục Năng lượng tổ chức lập và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt đề cương, dự toán lập quy hoạch cho giai đoạn tiếp theo.
2. Trên cơ sở đề cương, dự toán được duyệt, Vụ Kế hoạch chủ trì phối hợp với Vụ Tài chính đăng ký vốn ngân sách nhà nước cho lập Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.
3. Chi phí cho lập, thẩm định và công bố Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia được xác định theo định mức và đơn giá do Bộ Tài chính, Bộ Công Thương quy định.

Điều 7. Trình tự, thủ tục lập Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia

1. Trên cơ sở kế hoạch vốn được duyệt cho lập Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, Tổng cục Năng lượng tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch trình Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt.
2. Đơn vị tư vấn tiến hành lập Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia theo đề cương quy hoạch được duyệt và thời hạn được giao. Nội dung chi tiết Đề án Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia được quy định tại Điều 5 của Thông tư này.
3. Trong quá trình lập quy hoạch, đơn vị tư vấn lập quy hoạch có trách nhiệm lấy ý kiến bằng văn bản của các Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất về vị trí quy